

Số: /TTr-ĐLĐK

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

## TỜ TRÌNH

### V/v: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát PV Power năm 2021 được Đại hội Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021,

Ban Kiểm soát Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022 như tài liệu kèm theo.

*Tài liệu kèm theo: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022.*

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, Ban KS, KTKH.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Vũ Quốc Hải**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM – CTCP NĂM 2022**

**I. Căn cứ.**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần (sửa đổi, bổ sung lần thứ ba) ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần.

- Kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát PV Power năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty Cổ phần thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/5/2021.

**II. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát PV Power năm 2021.**

**1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của đơn vị.**

**1.1. Giám sát tình hình sản xuất kinh doanh**

Ngày 27/5/2021, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP đã thông qua “Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam”. Trên cơ sở kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua, PV Power đã chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp ứng phó với ảnh hưởng của đại dịch covid 19, sự biến động mạnh của giá dầu thế giới, nỗ lực khắc phục khó khăn, từng bước thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD được giao. Kết quả thực hiện năm 2021 mặc dù sản lượng điện và doanh thu không đạt kế hoạch nhưng đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu lợi nhuận, nộp ngân sách Nhà nước, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu.

- Tổng sản lượng điện toàn Tổng công ty thực hiện năm 2021 đạt 14,7 Tỷ kWh, bằng 79% kế hoạch năm 2021 (18,7 tỷ kWh), bằng 77% thực hiện năm 2020.

- Doanh thu toàn toàn Tổng công ty năm 2021 đạt 25.293 tỷ đồng, bằng 89% KH năm và bằng 84% năm 2020. Doanh thu Công ty Mẹ năm 2021 đạt 18.114 tỷ đồng, bằng 88% KH năm và bằng 79% năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế toàn Tổng công ty năm 2021 đạt 2.339 tỷ đồng, bằng 151% KH năm và bằng 81% năm 2020. Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2021 đạt 1.816 tỷ đồng, bằng 117% KH năm và bằng 75% năm 2020.

- Lợi nhuận sau thuế toàn Tổng công ty năm 2021 đạt 2.052 tỷ đồng, bằng 155% KH năm. LNST Công ty mẹ năm 2021 đạt 1.584 tỷ đồng, bằng 118% KH năm.

- Nộp ngân sách nhà nước toàn TCT năm 2021 đạt 1.346 tỷ đồng, bằng 102% KH; Công ty mẹ nộp ngân sách 847 tỷ đồng đạt 108% KH

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu năm 2021 của Công ty mẹ là 5,9%, đạt 118% KH

- Hệ số nợ/VCSH năm 2021 của Công ty mẹ là 0,6 lần hoàn thành kế hoạch. Tổng công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu được giao.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối, đáp ứng yêu cầu huy động của A0, tuân thủ chặt chẽ các quy định hiện hành về môi trường và thị trường điện.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, đảm bảo công tác vận hành sản xuất NMD liên tục.

- Thực hiện tốt, an toàn, rút ngắn tiến độ công tác BDSC thường xuyên, đột xuất và định kỳ các NMD.

- Triển khai công tác đầu tư dự án Nhơn Trạch 3&4, Hoàn thành đánh giá và trình kết quả lựa chọn Tổ hợp nhà thầu gói thầu EPC của dự án NMD Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4; và đã thực hiện khởi công và thi công san lấp mặt bằng dự án trong tháng 11/2021.

Đối với Thủy điện Đakđrinh, công tác quyết toán còn chậm.

## ***1.2. Giám sát việc bảo toàn, phát triển vốn, kiểm soát dòng tiền của PV Power năm 2021***

Tại thời điểm 31/12/2021, hệ số bảo toàn vốn của PV Power đạt xấp xỉ 1 lần. (Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2021 là 27.060,2 tỷ đồng/Vốn CSH tại thời điểm 31/12/2020 là 27.140,7 tỷ đồng). Cho thấy PV Power đã bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

Trong năm 2021, công tác cân đối nguồn vốn và kiểm soát dòng tiền cũng đã được Ban lãnh đạo PV Power quan tâm, báo cáo cân đối dòng tiền được lập

theo tuần, tháng, quý, năm. Ban lãnh đạo cũng đã có giải pháp cân đối dòng tiền hiệu quả.

Trong năm 2021 HĐQT PV Power đã ban hành Nghị quyết phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng tài trợ vốn vay vốn lưu động luân chuyển của Công ty mẹ. PV Power đã ký hợp đồng tín dụng với 20 ngân hàng trong danh sách các tổ chức tín dụng được HĐQT phê duyệt với tổng hạn mức vay khoảng 17.300 tỷ đồng, đã thực hiện vay vốn lưu động luân chuyển với tổng số tiền 13.787 tỷ đồng, lãi suất vay thực hiện thấp hơn lãi suất tiền gửi cùng kỳ hạn đã đảm bảo cân đối dòng tiền trả nợ khoản vay đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, bên cạnh đó còn tạo ra một khoản lãi tiền gửi 295,7 tỷ đồng cho PV Power. HĐQT cũng đã phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng và hạn mức đầu tư tiền gửi của Công ty mẹ để sử dụng có hiệu quả và an toàn các khoản tiền tạm thời nhàn rỗi.

### ***1.3. Giám sát tình hình thu hồi và quản lý công nợ***

#### ***1.3.1. Giám sát tình hình thu hồi và quản lý công nợ phải thu***

Trong năm 2021, Ban lãnh đạo PV Power đã rất quan tâm đến công tác thu hồi và quản lý công nợ tại công ty mẹ và các công ty con. Chi tiết như sau:

Nợ phải thu ngắn hạn của công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2021 là 3.329,5 tỷ đồng, chủ yếu là khoản phải thu tiền điện của EVN/EPTC là 2.853,2 tỷ đồng, trong đó tiền điện Cà Mau là 1.714,6 tỷ đồng, tiền điện Nhơn Trạch 1 là 177,8 tỷ đồng, nợ tiền điện Vũng Áng là 960 tỷ đồng; Nợ quá hạn tiền điện của EVN/EPTC là 115,8 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng 64,7 tỷ đồng, chủ yếu số nợ quá hạn này là tiền chênh lệch cước phí vận chuyển khí EVN chưa chấp nhận trả từ tháng 2/2019 đến nay; Ngoài ra còn khoản phải thu tiền điện của công ty CP Phân bón Cà Mau 55,8 tỷ đồng; Cơ quan Tổng công ty còn một số khoản nợ phải thu với tổng giá trị là 9,5 tỷ đồng đã quá hạn trên 3 năm và đã trích lập dự phòng 100%.

So với cùng kỳ năm trước công nợ tiền điện của EVN/EPTC đã giảm  $\frac{1}{2}$  do Ban lãnh đạo PV Power đã bằng mọi biện pháp có thể để thu hồi công nợ, đặc biệt là công nợ quá hạn. Kết quả năm 2021 EVN/EPTC đã trả toàn bộ tiền phí công suất nhà máy điện Cà Mau nợ từ tháng 2/2018 đến tháng 07/2021.

Ngoài ra còn khoản phải thu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với số tiền hơn 218 tỷ đồng là phần giá trị sân phân phối 500 KV phân bổ cho nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 đã bàn giao cho tập đoàn Dầu khí Việt Nam và khoản phải thu Ban quản lý dự án Điện lực Dầu khí Vũng Áng – Quảng Trạch hơn 20 tỷ đồng chi phí

hoạt động của Ban chuẩn bị sản xuất Vũng Áng 1 và chi phí đào tạo học viên nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1.

PV Power đã thực hiện phân loại nợ, trích lập dự phòng và đối chiếu, xác nhận công nợ với khách hàng tại thời điểm 31/12/2021 theo đúng quy định.

Công tác quản lý và thu hồi công nợ tại các công ty con cũng đã được đơn đốc, nhắc nhở, yêu cầu người đại diện phải có báo cáo hàng tháng, quý về kết quả thu hồi công nợ. Phần lớn các công ty con đều không có nợ quá hạn ngoại trừ công ty cổ phần thủy điện Đakđrinh tồn tại các khoản nợ quá hạn phát sinh trong quá trình đầu tư nhà máy. Khả năng thu hồi các khoản nợ quá hạn tại công ty CP Thủy điện Đakđrinh là rất khó do các nhà thầu đều rất khó khăn về tài chính hoặc đã giải thể.

### ***1.3.2. Giám sát tình hình quản lý công nợ phải trả***

Nợ phải trả của công ty mẹ tại thời điểm 31/12/2021 là 16.214,3 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 12.898,2 tỷ đồng, nợ phải trả dài hạn là 3.316 tỷ đồng.

Nợ phải trả ngắn hạn của PV Power chủ yếu là khoản công nợ tiền khí và khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn. Nợ tiền khí với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) là 3.246,1 tỷ đồng; Tổng công ty Khí Việt Nam (PV Gas) là 1.963,7 tỷ đồng; Tiền dịch vụ sửa chữa các nhà máy điện với công ty CP Dịch vụ kỹ thuật điện lực Dầu khí Việt nam 252,6 tỷ đồng; Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chủ yếu là nợ vay vốn lưu động của các ngân hàng với tổng số tiền là 2.606 tỷ đồng và nợ dài hạn đến hạn trả là 683,8 tỷ đồng. Ngoài ra còn khoản phải trả Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tiền lợi nhuận phải nộp trước khi chuyển sang công ty cổ phần là 1.214,4 tỷ đồng và khoản 1.028,2 tỷ đồng lợi nhuận có nguồn gốc từ khoản chênh lệch tỷ giá của hợp đồng mua bán điện nhà máy điện Vũng Áng 1 năm 2016, 2017 trong giai đoạn PV Power chưa chính thức chuyển sang công ty cổ phần (do Công ty Mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sở hữu 100% vốn điều lệ).

So với cùng kỳ năm trước nợ ngắn hạn của công ty mẹ giảm không đáng kể, chủ yếu do giảm dư nợ các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, giảm dự phòng phải trả ngắn hạn, tuy nhiên khoản phải trả người bán ngắn hạn lại tăng tương ứng.

Nợ phải trả dài hạn chủ yếu là các khoản vay dài hạn đầu tư nhà máy điện và khoản dự phòng phải trả dài hạn do thực hiện trích trước các chi phí bảo trì, sửa chữa các nhà máy điện theo hợp đồng sửa chữa và dự toán sửa chữa đã được Hội

đồng quản trị PV Power phê duyệt. Dư nợ các hợp đồng vay dài hạn để đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện là 2.650,9 tỷ đồng, trong đó vay dài hạn là 1.967 tỷ đồng và nợ dài hạn đến hạn trả là 683,8 tỷ đồng. So với năm trước nợ phải trả dài hạn giảm 8,3% chủ yếu là giảm khoản vay và nợ thuê tài chính, tuy nhiên khoản dự phòng phải trả lại tăng 8,3% tương ứng 441 tỷ đồng do năm 2022 PV Power sẽ thực hiện đại tu nhà máy điện Cà Mau 1, năm 2023 sẽ thực hiện đại tu tổ máy số 1 nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 và nhà máy điện Cà Mau 2. Trong năm 2021 PV Power đã thực hiện trả nợ đầy đủ và đúng hạn các khoản vay dài hạn với số nợ gốc đã trả là 1.786,4 tỷ đồng, đã trả hết nợ khoản vay thương mại có bảo lãnh chính phủ đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1.

#### ***1.4. Giám sát việc thực hiện xử lý kết quả kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2022***

Công tác kiểm kê tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2022 đã được thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Ngày 09/3/2022, Tổng Giám đốc đã ban hành thông báo kết luận xử lý kết quả kiểm kê đối với từng đơn vị thực hiện theo đúng quy định hiện hành của nhà nước và quy chế quản lý tài chính TCT. Đối với công cụ dụng cụ sản xuất hư hỏng, vật tư sản xuất hư hỏng, vật tư thu hồi sau các kỳ bảo dưỡng sửa chữa, các đơn vị chủ động đánh giá phân loại sau mỗi kỳ sửa chữa và đề xuất phương án đến Ban Kỹ thuật Tổng công ty để có xử lý phù hợp.

#### ***1.5. Công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Tổng công ty***

Ngày 27/5/2021, ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP đã thông qua việc ủy quyền cho HĐQT PV Power quyết định lựa chọn 01 trong 5 công ty kiểm toán BKS đề xuất để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và 2 năm liên tiếp của Tổng công ty. Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC đã được ĐHĐCĐ thông qua, PVPower đã thực hiện đấu thầu gói thầu “Thuê đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC năm 2021, 2022 và 2023 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam -CTCP”. Ngày 06/8/2021, HĐQT PVPower đã ban hành Quyết định số 859/QĐ-ĐLTK phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC cho 03 năm 2021, 2022 và 2023, đơn vị trúng thầu là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Hợp đồng dịch vụ kiểm toán BCTC hiện đang có hiệu lực cho đến khi hết kỳ kiểm toán BCTC năm 2023.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và người điều hành DN khác.**

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý nội bộ, các quy chế, quyết định, công văn liên quan đến chiến lược, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT. Đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác tái cấu trúc, cổ phần hóa, sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp, kiện toàn bộ máy tổ chức tại các đơn vị thành viên, sắp xếp bổ nhiệm, tái bổ nhiệm cán bộ, lao động tiền lương, tiền thưởng tại các đơn vị thành viên và TCT. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình đúng theo các quy định của pháp luật, điều lệ TCT. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ hàng quý, các cuộc họp, hội ý nhằm xử lý kịp thời những nội dung TGD trình, tuy nhiên do tính chất phức tạp từng vụ việc nên còn một số nội dung chưa đáp ứng được tiến độ và yêu cầu quản lý.

- TGD TCT đã tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, giao ban trực tuyến toàn hệ thống (tiết kiệm chi phí và phù hợp với tình hình chống dịch) để chỉ đạo hoạt động của TCT, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/Tập đoàn DKVN và của HĐQT. Ngoài ra TGD đã tổ chức các cuộc họp chuyên đề để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành hoạt động của TCT.

- HĐQT, TGD đã tiếp nhận các báo cáo, các ý kiến góp ý của BKS, chỉ đạo người đại diện của TCT tại các đơn vị triển khai thực hiện các kiến nghị của BKS phù hợp với quy định hiện hành.

- Mặc dù HĐQT, TGD đã rất sát sao với công tác tái cấu trúc tài chính, quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án Thủy điện ĐakĐrink, nhưng đến nay kết quả đạt được chưa như mong muốn, công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án bị chậm tiến độ so với quy định hiện hành.

- Công tác ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhìn chung phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT, phù hợp với các quy định phân cấp theo thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Tập đoàn DKVN.

### **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.**

- Ban Kiểm soát đã chủ động xây dựng kế hoạch trình ĐHĐCĐ thông qua làm cơ sở thực hiện ngay từ đầu năm. Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của TCT, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát. Thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình một cách độc lập, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Thực hiện chế độ báo cáo ĐHĐCĐ, công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành. Tuyệt đối bảo vệ quyền lợi của các cổ đông, thông tin báo cáo tới ĐHĐCĐ một cách trung thực, cẩn trọng, chính xác. Trong năm không phát sinh bất cứ yêu cầu nào từ các cổ đông về hoạt động kiểm soát bất thường.

- Ban Kiểm soát đã nhận được các tài liệu họp của HĐQT, TGD phù hợp với nội dung trước mỗi cuộc họp do HĐQT, TGD chủ trì và tham dự đầy đủ các cuộc họp này. Tại các cuộc họp, Ban Kiểm soát đã phát biểu ý kiến (không tham gia biểu quyết). Kịp thời thông tin tới HĐQT, TGD những vấn đề cần xem xét cân nhắc, lường trước những khó khăn vướng mắc trước khi HĐQT, TGD ra các quyết định quản lý và điều hành. Đưa ra những ý kiến đóng góp, các kiến nghị, đề xuất giải pháp xử lý tồn tại, bất cập, đóng góp vào việc hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Các Báo cáo, thông tin liên quan đến hoạt động SXKD của TCT trước khi gửi đi, Ban Kiểm soát đã tham khảo, thông qua, xin ý kiến (bằng nhiều hình thức) với HĐQT, TGD và được gửi báo cáo đúng thời hạn quy định.

- Hoạt động của Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ, tạo điều kiện của HĐQT, TGD và các đối tượng kiểm soát phù hợp với yêu cầu kiểm soát, giúp kết quả kiểm soát được đưa ra khách quan, phản ánh đúng bản chất hoạt động của TCT. Tạo điều kiện để Ban kiểm soát đưa ra những đánh giá, nhận định cuối cùng sát với thực tiễn.

#### **4. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên.**

##### ***4.1. Về hoạt động chung của Ban Kiểm soát***

Ban Kiểm soát đã thực hiện đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, tuân thủ các quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty Cổ phần.

Ban Kiểm soát đã tổ chức 09 cuộc họp, bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến qua phần mềm Zoom Meeting. Nội dung, kết quả các cuộc họp của Ban kiểm soát đều được các thành viên (5/5) tham gia biểu quyết thống nhất thông qua.

##### ***Nội dung các cuộc họp của Ban Kiểm soát***

- Lần 1: Triển khai kế hoạch hoạt động quý I/2021, tháng 1/2021.



- Lần 2: Thống nhất nội dung Báo cáo kết quả kiểm soát tháng 1/2021, triển khai thực hiện sửa đổi Quy chế hoạt động và quy trình kiểm soát của Ban Kiểm soát PV Power.
- Lần 3: Thống nhất dự thảo Quy chế và quy trình hoạt động của Ban Kiểm soát đã sửa đổi, xin ý kiến góp ý của HĐQT để hoàn thiện dự thảo.
- Lần 4: Thông qua Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát PV Power và các báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, Triển khai thực hiện Báo cáo giám sát Quý 1/2021
- Lần 5: Triển khai thực hiện Báo cáo giám sát quý 2 của Ban Kiểm soát.
- Lần 6: Triển khai kế hoạch giám sát Quý 3/2021.
- Lần 7: Thông qua kết quả kiểm soát PV Power REC.
- Lần 8: Thông qua Báo cáo giám sát Quý 3/2021 và kế hoạch kiểm soát Quý 4/2021 của Ban Kiểm soát.
- Lần 9: Tình hình tiến độ và kết quả kiểm soát Quý 4/2021; Thông qua Kế hoạch kiểm soát năm 2022 gửi xin ý kiến Hội đồng quản trị TCT để báo cáo chủ sở hữu.

#### ***4.2. Về hoạt động của từng Kiểm soát viên***

- Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nghiêm túc và hoàn thành các nhiệm vụ tại kế hoạch công việc cá nhân năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát Tổng công ty ĐLĐKVN – CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phối hợp tốt giữa các thành viên Ban Kiểm soát, với HĐQT, Ban TGD. Tham gia các cuộc họp HĐQT thường kỳ hàng quý theo quy định, các cuộc họp giao ban TCT định kỳ (mỗi tháng 1 lần).

- **Ông Vũ Quốc Hải – Trưởng Ban Kiểm soát**

- Tham dự 100% các cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tổ chức hoạt động chung của Ban Kiểm soát; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các Kiểm soát viên; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phê duyệt các báo cáo của Ban Kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Chủ trì xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy trình kiểm soát; Công tác xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh; Công tác quản lý các dự án đầu tư; Công tác tái cơ cấu; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm.

• **Bà Hà Thị Minh Nguyệt – Kiểm soát viên:**

- Tham dự 100% các cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân KSV; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác bảo toàn vốn, quản lý, sử dụng vốn chủ sở hữu, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty; Kiểm soát tình hình công nợ phải thu, phải trả, tái cơ cấu các khoản nợ. Kiểm soát dòng tiền, dự báo các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tình hình tài chính của công ty mẹ PV Power qua báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm. Phối hợp thẩm định báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm.

• **Bà Vũ Thị Ngọc Dung – Kiểm soát viên**

- Tham dự 100% các cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân Kiểm soát viên; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Thẩm định Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của Hội đồng quản trị; Công tác đấu thầu, mua sắm của công ty mẹ; Công tác xây dựng và thực hiện các định mức kinh tế, kỹ thuật; Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí của TCT; Giám sát việc vận hành an toàn các nhà máy điện của

TCT; Kiểm soát giá thành điện của các nhà máy điện theo yếu tố chi phí; Giám sát công tác tham gia thị trường phát điện cạnh tranh của các Nhà máy điện của TCT.

- **Bà Lý Thị Thu Hương – Kiểm soát viên**

- Tham dự 100% các cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân Kiểm soát viên; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban Kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Công tác tái cấu trúc vốn chủ sở hữu, hoạt động chào bán cổ phần, chuyển nhượng cổ phần, phát hành trái phiếu, mua bán cổ phần, trái phiếu của Công ty mẹ TCT và các đơn vị thành viên; thẩm định Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương; thẩm định báo cáo tài chính các công ty con được phân công theo dõi, công tác đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực, công tác lao động tiền lương, chế độ chính sách cho người lao động; Giám sát hoạt động của người đại diện do TCT cử tại các doanh nghiệp khác; Tình hình thực hiện chỉ thị, nghị quyết của chủ sở hữu và Hội đồng quản trị TCT.

- **Bà Đoàn Thị Thu Hà – Kiểm soát viên**

- Tham dự 100% các cuộc họp Ban Kiểm soát và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến: Việc xây dựng kế hoạch hoạt động của cá nhân Kiểm soát viên; Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm khắc phục những tồn tại trong lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; Phối hợp với các Kiểm soát viên khác để thực hiện nhiệm vụ chung của Ban Kiểm soát.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Xây dựng và ban hành hệ thống các quy chế, qui định, quy trình quản lý nội bộ của TCT và các đơn vị thành viên; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất hàng định kỳ quý/năm, trực tiếp làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập về những nội dung liên quan đến hoạt động soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính thường niên, định kỳ của Tổng công ty; Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có

liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ; Kiểm soát việc công bố thông tin, tiêu chuẩn và điều kiện chức danh của Người đại diện, Người quản lý, người nội bộ, người liên quan... theo quy định pháp luật hiện hành; Tham gia kiểm soát trực tiếp các hoạt động/đơn vị theo kế hoạch kiểm soát của Ban Kiểm soát.

**5. Thẩm định các báo cáo (điều 170 Luật DN).** Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định các báo cáo:

- Báo cáo tình hình kinh doanh của Tổng công ty.
- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo tài chính Tổng công ty năm 2021 đã kiểm toán.

**6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát.**

Các khoản thù lao của Ban Kiểm soát được TCT chi trả tuân thủ các quy định của pháp luật về tiền lương, thù lao của từng thành viên Ban Kiểm soát, được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với kết quả hoạt động SXKD của TCT.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao (Triệu đồng)
1	Vũ Quốc Hải	Trưởng BKS	1.187
2	Vũ Thị Ngọc Dung	Kiểm soát viên	1.088
3	Hà Thị Minh Nguyệt	Kiểm soát viên	1.071
4	Lý Thị Thu Hương	Kiểm soát viên	1.107
5	Đoàn Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	766
<b>Tổng cộng</b>			<b>5.219</b>

Các khoản chi phí hoạt động và các thù lao, lợi ích khác của Ban KS được thực hiện và chi trả phù hợp với các qui định, quy chế quản lý nội bộ của Nhà nước, của TCT, đúng mục đích cho hoạt động của Ban Kiểm soát (phù hợp với các quy định về định mức chi tiêu nội bộ của TCT).

**7. Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó:**

Trong năm 2021, Tổng công ty không phát sinh giao dịch với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó.

**8. Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:**

Trong năm 2021, Tổng công ty không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

**III. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 (Phụ lục đính kèm)**

**IV. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.**

- ĐHĐCĐ thông qua kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động kiểm soát năm 2022 để Ban Kiểm soát triển khai thực hiện.

- HĐQT, TGD TCT tiếp tục chỉ đạo và phê duyệt sửa đổi bổ sung hệ thống các văn bản quy chế, qui định, qui trình quản lý nội bộ của TCT và các đơn vị trực thuộc làm cơ sở áp dụng cho phù hợp thực tiễn và đồng bộ trong quản lý và điều hành.

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo xây dựng và phê duyệt định mức kinh tế kỹ thuật như BDSC định kỳ, định mức vật tư tồn kho, định mức hao hụt than của NMD Vũng Áng 1, để áp dụng cho các nhà máy điện.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc tổng thể Tổng công ty theo hướng hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Chỉ đạo rà soát các khoản mục chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí quản lý, phù hợp với chênh lệch doanh thu – chi phí theo PPA của các NMD.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, đặc biệt đối với các khoản công nợ quá hạn nói chung và khoản công nợ từ EVN nói riêng nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền và giảm thiểu các chi phí vay vốn lưu động. Yêu cầu Người đại diện tại các đơn vị sát sao trong công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ đã quá hạn lâu ngày, khó có khả năng thu hồi.

- Chú trọng đến công tác cân đối và các giải pháp để cân đối dòng tiền trong ngắn hạn và dài hạn, đặc biệt trong năm 2022 PV Power sẽ ký hợp đồng EPC nhà máy điện Nhơn Trạch 3,4 vào cuối quý I, thực hiện góp vốn đầu tư dự án nhà máy nhiệt điện khí LNG Quảng Ninh, và đầu tư một số dự án khác của TCT.

- Quyết liệt chỉ đạo về tiến độ đàm phán và ký kết PPA, GSA dự án Nhơn Trạch 3,4 đảm bảo đồng bộ với các công tác khác của dự án, đây là điều kiện tiên quyết làm cơ sở đánh giá hiệu quả đầu tư cũng như đảm bảo cho công tác thu xếp thành công nguồn vốn vay cho dự án.
- Khẩn trương bám sát và đôn đốc các nhà thầu thực hiện dịch vụ sửa chữa và cung cấp vật tư đúng tiến độ đối với công tác đại tu tổ máy số 1 nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1, nhà máy điện Cà Mau 1 để các nhà máy đi vào vận hành đúng tiến độ, an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục đàm phán với Siemens về phí EOH sau thời điểm 100.000 EOH của 2 nhà máy Cà Mau 1 và 2 nhằm đảm bảo gia tăng tối đa nguồn thu tương ứng trong giá điện, gia tăng hiệu quả.
- HĐQT quyết liệt hơn trong chỉ đạo công tác quyết toán vốn đầu tư hoàn thành của dự án nhà máy Thủy điện Đakđrinh.
- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát tại các kỳ giám sát.

**PHỤ LỤC**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022**  
**CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC ĐKVN - CTCP**

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
<b>A</b>	<b>Công việc thường xuyên</b>			
1	Giám sát tính hợp pháp, trung thực, cân trọng của HĐQT/Chủ tịch HĐQT và TGD TCT trong việc tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu, trong quản lý điều hành hoạt động SXKD. Giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT, TGD ngay từ trước khi ban hành phù hợp với quy định của pháp luật (thực hiện khi nhận được các tài liệu liên quan trước khi ban hành NQ, QĐ).	Người đại diện của PVN tại TCT. HĐQT, TGD PVPower	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan	Thường xuyên
2	Giám sát tình hình thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2022 của TCT phù hợp với kế hoạch được PVN/ĐHĐCĐ duyệt. Đánh giá 1 số chỉ tiêu cơ bản về tình hình SXKD: Sản lượng điện SX, Doanh thu, Lợi nhuận trước thuế. Nguyên nhân và yếu tố ảnh hưởng.	Công ty mẹ TCT và toàn TCT	Gián tiếp thông qua các báo cáo của TCT và người đại diện do TCT cử tại các đơn vị	Thường xuyên
3	Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, tình hình quản lý và sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình tái cơ cấu các khoản nợ của TCT và các đơn vị có vốn góp chi phối của TCT, đánh giá tính khả thi kế hoạch dòng tiền dài hạn của TCT, dự báo các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tình hình tài chính của công ty Mẹ PV Power qua báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm	Công ty mẹ TCT và toàn TCT	Gián tiếp thông qua BCTC gần nhất của TCT và BCTC của các đơn vị thành viên. Trực tiếp tại các đơn vị nếu cần thiết	Thường xuyên
4	Phối hợp với Người đại diện phần vốn của PVN trong việc quản lý phần vốn của PVN tại đơn vị và phần vốn đơn vị đầu tư vào doanh nghiệp khác	Công ty mẹ TCT, các đối tượng khác theo yêu cầu của HĐQT, TGD	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp nếu cần thiết	Thường xuyên

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
5	Kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư	Công ty mẹ TCT, đơn vị có vốn góp chi phối của TCT	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp giám sát tại Ban QLDA, người đại diện do TCT cử tại các đơn vị có vốn góp chi phối.	Thường xuyên
6	Giám sát việc bảo lãnh, thực hiện bảo lãnh của CP, PVN, TCT đối với việc huy động vốn cho hoạt động của TCT và các đơn vị thành viên.	Công ty mẹ TCT, người đại diện tại các đơn vị mà TCT bảo lãnh	Gián tiếp thông qua Báo cáo và các tài liệu liên quan đến hoạt động bảo lãnh	Thường xuyên
7	Giám sát công tác tham gia thị trường phát điện cạnh tranh của các NMD	Các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp (Trực tiếp khi cần) thông qua tài liệu liên quan. Tại các bộ phận chào giá điện	Thường xuyên
8	Giám sát việc ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật của các nhà máy	Các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua hồ sơ trình, NQ, QĐ phê duyệt và các tài liệu liên quan.	Thường xuyên
9	Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của đơn vị trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị.	Công ty mẹ TCT, người đại diện do TCT cử vào các DN khác	Gián tiếp thông qua báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp tham gia cùng đoàn công tác nếu được yêu cầu	Thường xuyên
10	Giám sát hoạt động của người đại diện, người đại diện phần vốn, Kiểm soát viên/thành viên Ban kiểm soát do TCT cử tại các doanh nghiệp khác theo đúng quy định của pháp luật và của TCT.	Công ty mẹ TCT, người đại diện do TCT cử vào các DN khác	Gián tiếp thông qua các báo cáo của người đại diện, người đại diện phần vốn, Kiểm soát viên/thành viên Ban kiểm soát do TCT cử tại các đơn vị. Trực tiếp nếu cần thiết	Thường xuyên
11	Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua báo cáo, tài liệu liên quan đến người quản lý, người đại diện, người nội bộ theo quy định hiện hành	Thường xuyên



Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
12	Thực hiện các công việc khác của Người đại diện của PVN làm công tác kiểm soát theo yêu cầu của PVN, của ĐHĐCĐ và các quy định hiện hành; đề xuất ĐHĐCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; ...	Công ty mẹ TCT, người đại diện của TCT cử vào các DN khác	Thực hiện phù hợp với yêu cầu của PVN, ĐHĐCĐ/nhóm CĐ, HĐQT ...	Thường xuyên
13	Lập báo cáo cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động công bố thông tin theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền	BKS TCT	Theo quy định của PVN, ĐHĐCĐ và các cơ quan có thẩm quyền	Thường xuyên
<b>B</b>	<b>Nhiệm vụ định kỳ</b>			
1	Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.	Công ty mẹ TCT, người đại diện do TCT cử là KSV/TV BKS tại các đơn vị	Gián tiếp thông qua các quy định nội bộ, kế hoạch hoạt động, Kết quả kiểm soát, kiểm toán nội của các Ban chức năng, người đại diện do TCT cử tại các đơn vị...	Hàng quý
2	Giám sát đánh giá thực hiện chiến lược phát triển của TCT theo phê duyệt của PVN	TCT	Thông qua báo cáo định kỳ của TCT, các cuộc họp giao ban, họp định kỳ HĐQT TCT.	Hàng quý
3	Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo Quyết định/Chỉ thị/Nghị quyết được phê duyệt.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan	Hàng quý
4	Đánh giá hệ thống quy chế - quy định - quy trình theo các tiêu chí: đầy đủ - tính phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế hoạt động của TCT.	Công ty mẹ TCT, các chi nhánh của TCT	Gián tiếp thông qua hệ thống các quy chế, quy định, quy trình đã được ban hành	Q1
5	Giám sát công tác tái cấu trúc tài chính của TCT, bao gồm: đánh giá hiệu quả đầu tư vốn góp vào DN khác; công tác quản lý hoạt động của các đơn vị có vốn góp của TCT; việc thoái vốn đầu tư của TCT vào doanh nghiệp khác theo chỉ đạo của Tập đoàn, ĐHĐCĐ.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan	Q2, Q4
6	Giám sát công tác quyết toán bảo dưỡng sửa chữa thường xuyên, định kỳ các nhà máy điện.	Các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua tài liệu có liên quan, Trực tiếp làm việc với các nhà máy điện của TCT	Định kỳ

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
7	Giám sát tình hình thực hiện các hợp đồng dịch vụ (tu vắn, thuê nhân công,...) phục vụ cho hoạt động bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện.	Các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua tài liệu có liên quan, Trực tiếp làm việc với các nhà máy điện của TCT	Định kỳ
8	Giám sát công tác thương mại và quản lý các hợp đồng kinh tế. Hợp đồng mua, bán vật tư phục vụ cho bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua Hồ sơ gói thầu, Hợp đồng kinh tế, các tài liệu có liên quan đến hợp đồng. Trực tiếp tại đơn vị nếu cần thiết	Q3
9	Giám sát việc thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí theo chỉ đạo của CP, Tập đoàn DKVN, ĐHĐCĐ (bao gồm các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện)	Công ty mẹ TCT và toàn TCT	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp nếu cần thiết	Định kỳ
10	Giám sát công tác kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2022	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua Báo cáo và các tài liệu có liên quan của TCT. Trực tiếp chứng kiến kiểm kê (nếu cần)	T12, T1, T2 khi có lịch kiểm kê của TCT
11	Giám sát công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành của dự án NM điện DHC, HHC	Công ty mẹ TCT và toàn TCT	Gián tiếp thông qua Báo cáo QT vốn đầu tư dự án hoàn thành và các tài liệu có liên quan. Trực tiếp giám sát tại đơn vị nếu cần thiết	Q1, Q3
12	Giám sát các hợp đồng vận hành bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy điện do TCT làm nhà thầu cho các nhà máy điện của Tập đoàn.	Công ty mẹ TCT, Chi nhánh TCT (TSC, PVPF)	Gián tiếp thông qua Hợp đồng vận hành BDSC các NM điện do TCT làm nhà thầu, các tài liệu báo cáo của TSC	Q1, Q3
13	Giám sát công tác quản lý hàng tồn kho (bao gồm cả nhiên liệu, vật tư thay thế BDSC...)	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua tài liệu có liên quan, Trực tiếp làm việc với các nhà máy điện của TCT	Q2
14	Giám sát tình hình thực hiện các ĐMKTKT 2022,	Các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua báo cáo và các tài liệu liên quan.	Q3
15	Giám sát công tác thu xếp vốn, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn huy động, khả năng thanh toán các khoản vay	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua báo cáo và các tài liệu có liên quan.	Q2

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
16	Lập kế hoạch hoạt động của Ban KS năm 2023 trình PVN phê duyệt, thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	BKS TCT	Theo quy định của PVN, ĐHĐCĐ và các cơ quan có thẩm quyền	Tháng 10
17	Giám sát việc xây dựng và giao kế hoạch 2023 cho TCT và các đơn vị thành viên.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua các tài liệu xây dựng và giao kế hoạch. Tham dự các cuộc họp về việc xây dựng và giao KH trong toàn TCT	Q4
18	Giám sát việc thực hiện giá thành sản xuất điện thực tế phù hợp với giá thành kế hoạch của các nhà máy	Công ty mẹ TCT, các nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua báo cáo thực hiện giá thành của các nhà máy điện.	Q3
19	Giám sát công tác đào tạo, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực, công tác lao động tiền lương, quỹ lương và quỹ KTPL, chế độ chính sách cho người lao động của TCT và các chi nhánh nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực trong toàn TCT.	Công ty mẹ TCT và các chi nhánh, nhà máy điện của TCT	Gián tiếp thông qua Báo cáo, các tài liệu có liên quan đến công tác nhân sự và lao động tiền lương (tuyển dụng, đào tạo, xếp chi trả lương...). Trực tiếp nếu cần	Q4
20	Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm 2021. Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và Tập đoàn DKVN theo quy định	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua Báo cáo tài chính	T1, T4, T7, T10
21	Thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2021 của Hội đồng quản trị.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua các Báo cáo của HĐQT, TGD	Q1/Q2 (ngay khi nhận được báo cáo của HĐQT, TGD)
22	Thẩm định Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương của người quản lý, người lao động của TCT theo quy định của Nhà nước.	Công ty mẹ TCT	Gián tiếp thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương/thù lao của người quản lý, người lao động của TCT	Q1/Q2 (ngay khi nhận được báo cáo của HĐQT, TGD)
23	Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan nhà nước, chức năng có thẩm quyền tại đơn vị.	Công ty mẹ TCT, người đại diện do TCT cử vào các DN khác	Gián tiếp thông qua báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp làm việc với đơn vị nếu cần	Hàng Quý/theo yêu cầu

Số TT	Nội dung kiểm soát	Đối tượng kiểm soát	Hình thức kiểm soát	Thời gian thực hiện dự kiến
24	Làm việc với Công ty Kiểm toán độc lập về nội dung kiểm toán BCTC riêng, BCTC Hợp nhất của TCT năm 2022 (sau khi ký hợp đồng kiểm toán).	Công ty mẹ TCT	Trực tiếp làm việc với đơn vị Kiểm toán độc lập.	Q3
25	Lập báo cáo giám sát hàng quý, Báo cáo kết quả hoạt động của Ban KS theo Quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các báo cáo khác theo yêu cầu.	BKS TCT	Theo quy định của PVN, ĐHĐCĐ và các cơ quan có thẩm quyền	Hàng Quý/theo yêu cầu
<b>C</b>	<b>Công tác kiểm tra/giám sát chuyên đề, Dự án, Công ty con, Công ty liên kết...</b>			
1	Giám sát hoạt động của các đơn vị mà TCT góp vốn chi phối (khi thấy cần thiết) nhằm đảm bảo việc sử dụng vốn góp của TCT đúng mục đích an toàn và hiệu quả. Tăng cường giám sát đối với các đơn vị hoạt động SXKD kém hiệu quả, cần phải kiểm soát đặc biệt.	Người đại diện của TCT cử tại các đơn vị	Gián tiếp thông qua các báo cáo, tài liệu có liên quan. Trực tiếp giám sát tại các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, cần kiểm soát đặc biệt	Chuyên đề
2	Giám sát tình hình triển khai dự án NMD NT 3-4	Ban QLDA Điện	Trực tiếp tại đơn vị	Q2
3	Giám sát tình hình thực hiện hợp đồng cung cấp khí cho các nhà máy	Công ty mẹ TCT	Thông qua Hợp đồng và các tài liệu có liên quan. Trực tiếp nếu cần	Q3
4	Giám sát tình hình thực hiện hợp đồng cung cấp than cho NM Điện VA	Công ty mẹ TCT	Thông qua Hợp đồng và các tài liệu có liên quan. Trực tiếp nếu cần	Q3
5	Giám sát tình hình thực hiện hợp đồng BDSC dài hạn các nhà máy điện (LTMA).	Công ty mẹ TCT	Thông qua Hợp đồng và các tài liệu có liên quan. Trực tiếp nếu cần	Q3
6	Giám sát tình hình thu hồi, xử lý công nợ tại DHC	DHC	Trực tiếp tại đơn vị	Q4